

Mường Thanh, ngày 01 tháng 6 năm 2026

THÔNG BÁO

**Về việc công khai quyết toán thu - chi các khoản thỏa thuận, XHH
năm học 2025 - 2026 của trường Mầm non Noong Bua**

Căn cứ Thông tư 36/2017/TT-BĐĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BĐĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Thông tư 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ Tài Chính hướng dẫn việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân.

Trường Mầm non Noong Bua thông báo: Công khai quyết toán thu - chi các khoản thỏa thuận, XHH năm học 2025 - 2026.

1. Hình thức công khai:

- Bảng tin nhà trường, thông qua cuộc họp phụ huynh cuối năm học
- Cổng thông tin điện tử, website của nhà trường
- Có danh sách kèm theo

2. Địa điểm niêm yết công khai: Trường Mầm non Noong Bua

3. Thời gian niêm yết công khai: Từ ngày 01/6/2026.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lý
Nguyễn Thị Lý

Số: 43/BC-MNNB

Mường Thanh, ngày 01 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO QUYẾT TOÁN THU - CHI CÁC KHOẢN THU TRONG NĂM HỌC 2025 – 2026

Căn cứ Thông tư 36/2017/TT-BĐĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BĐĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Thông tư 19/2005/TT-BTC ngày 11/3/2005 của Bộ Tài Chính hướng dẫn việc công khai tài chính đối với các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân

Căn cứ Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng 2 nhân dân tỉnh Điện Biên ban hành Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ văn bản số 2204/SGĐĐT-KHTC ngày 15/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2024-2025;

Trường Mầm non Noong Bua xây dựng dự toán thu – chi các khoản thu trong năm học 2024 - 2025 cụ thể như sau:

I. CÁC KHOẢN THU THEO QUY ĐỊNH

1. Học phí

Thực hiện theo Nghị định 238/2025 chính phủ ban hành ngày 03/9/2025 về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách. Năm học 2025-2026.

Tổng thu học phí năm học 2025-2026 là : 258.125.000đ

2. Bảo hiểm y tế học sinh

- Trẻ dưới 6 tuổi có nhu cầu tham gia bảo hiểm y tế do cha mẹ học sinh tự nguyện tham gia

3. Các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục

Thực hiện theo Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên và Văn bản số 2188/SGĐĐT-KHTC ngày 13/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND quy định Danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh. Cụ thể như sau:

Stt	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
1. Trẻ ăn do phụ huynh đóng góp			
Thu	a. Nhà trẻ (2 bữa chính, 2 bữa phụ) - Bữa chính: 9.000đ x 2 bữa = 18.000đ - Bữa phụ: 5.000đ x 2 bữa = 10.000đ b. Mẫu giáo (1 bữa chính, 2 bữa phụ) - Bữa chính: 15.000đ x 1 bữa = 15.000đ - Bữa phụ: 6.500đ x 2 bữa = 13.000đ	759.612.000đ	
	a. Nhà trẻ (2 bữa chính, 2 bữa phụ) - Bữa chính: 9.000đ x 2 bữa = 18.000đ - Bữa phụ: 5.000đ x 2 bữa = 10.000đ b. Mẫu giáo (1 bữa chính, 2 bữa phụ) - Bữa chính: 15.000đ x 1 bữa = 15.000đ - Bữa phụ: 6.500đ x 2 bữa = 13.000đ	759.612.000đ	
2. Dịch vụ ăn bán trú			
2.1. Thuê người nấu ăn			
Thu	Thuê người nấu ăn: Thuê nấu ăn + phục vụ 260.000đ/trẻ/tháng gồm (2 bữa chính và 1 bữa phụ đối với trẻ mẫu giáo; 03 bữa chính và 1 bữa phụ đối với trẻ nhà trẻ). + 260.000 x 20 buổi/tháng = 5.200.000đ/ tháng + 5.200.000 x 9 tháng = 46.800.000đ	46.800.000đ	
Chi	Trả tiền thuê người nấu ăn + phục vụ + 260.000 x 20 buổi/tháng = 5.200.000đ/ tháng + 5.200.000 x 9 tháng = 46.800.000đ	46.800.000đ	
2.2. Cơ sở vật chất bán trú mỗi học sinh nộp 2.000đ/ ngày			
Thu	170 học sinh x 2.000 đ x 20 ngày x9 tháng =61.200.000	61.200.000	
Chi	Chi mua đồ dùng cơ sở vật chất bán trú cho học sinh	61.200.000	
4. Dịch vụ trông trưa			

Stt	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Thu	Thu hỗ trợ dịch vụ trông trưa và mua đồ dùng trông trưa cho học sinh $173 \text{ trẻ} \times 5.000 \times 20 \text{ ngày} \times 9 \text{ tháng} = 155.700.000đ$	155.700.000đ	
Chi	Trả công cho giáo viên trông trưa, ban quản lý trông mua đồ dùng trông trưa $173 \text{ trẻ} \times 5.000 \times 20 \text{ ngày} \times 9 \text{ tháng} = 155.700.000đ$ - Chi cho giáo viên trực trưa: $75\% \times 155.700.000 = 116.775.000đ$ - Chi ban quản lý : $25\% \times 155.700.000đ = 38.925.000đ$	155.700.000đ	
5. Dịch vụ dọn vệ sinh			
Thu	- Thu dịch vụ dọn vệ sinh - Tổng trẻ: $171 \text{ trẻ} \times 90.000 = 15.310.000đ$	15.310.000đ	
Chi	Chi Thuê nhân công dọn vệ sinh và mua đồ dọn vệ sinh $171 \text{ trẻ} \times 90.000 = 15.310.000đ$	15.310.000đ	

Trên đây là quyết toán thu – chi các khoản thu thỏa thuận trong năm học 2025 -2026 của trường Mầm non Noong Bua./.

Nơi nhận:

- Phòng VH &XH Phường
- CBGVNV - PHHS;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Lý

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THÔNG BÁO

CÔNG KHAI QUYẾT TOÁN THU - CHI KHOẢN ĐÓNG GÓP CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
năm học 2025 - 2026

(Dùng cho các đơn vị có thu và sử dụng các khoản
đóng góp của các tổ chức, cá nhân)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	Tổng số tiền thu được từ quỹ thỏa thuận + quỹ vận động tài trợ		
1	Thu quỹ thỏa thuận cơ sở vật chất bán trú	61.200.000	
2	Thu quỹ thỏa thuận vệ sinh	15.310.000	
3	Thu quỹ vận động tài trợ CSVC	26.780.000	
4	Thu quỹ vận động tài trợ Phong trào + trải nghiệm	39.400.000	
II	Sử dụng số tiền VĐTT+ Thỏa thuận		
1	Thu quỹ thỏa thuận cơ sở vật chất bán trú	61.200.000	
2	Thu quỹ thỏa thuận vệ sinh	15.310.000	
3	Thu quỹ vận động tài trợ CSVC	26.780.000	
4	Thu quỹ vận động tài trợ Phong trào + trải nghiệm	39.400.000	
III	Tổng số tiền thu được từ quỹ thỏa thuận + quỹ vận động tài trợ được còn dư	0	

Mường Thanh, Ngày 30 tháng 5 năm 2026

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ


Nguyễn Thị Lý

KẾT QUẢ CÔNG KHAI TÀI CHÍNH NĂM 2025

STT	Nội dung	Năm học 2024 - 2025	Năm học 2025- 2026
1	Các khoản thu phân theo		
1.1	Nguồn kinh phí (Ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư)	5624,62	6143,99
1.2	Học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học	94,447	40,465
1.3	Kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài	0	0
1.4	Nguồn thu khác	0	0
2	Các khoản chi phân theo		
2.1	Chi tiền lương và thu nhập (Lương, phụ cấp lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, CBQL, nhân viên...)	4116,49	4517,9
2.2	Chi cơ sở vật chất và dịch vụ (Chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành CSVC, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho HĐGDĐT, nghiên cứu, phát triển đội ngũ...)	579	185
2.3	Chi hỗ trợ người học(Học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua khen thưởng...)	670	664
2.4	Chi khác	259	777
3	Các khoản thu và mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến trong năm học tiếp theo	0,04	-
4	Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn giảm học phí, học bổng đối với người học	94,447	40,465